

Lễ ăn trâu mừng mùa của dân tộc Ba Na (tỉnh Gia Lai)

NGUYỄN THỊ HẢO*

Buôn làng hỡi! Nào thân núi, thân sông, nào cha con ông bà, mặt trời đã đi ngủ, muôn đời dòng họ chúng ta đã uống rượu cần, phải uống cho hết, đã đâm trâu phải đâm cho chết mới thôi, cùng buôn Đông làng Tây, cùng Đăk Krông Đăk rí, một trăm ché to, một ngàn ché nhỏ, nào ta hãy uống. Nào chiêng to, công nhỏ, nào giọng hát bay xa chín núi mười sông, ta đánh lên, hát lên mong cho dân làng no ấm, cho con cháu chậ nhà, cho heo gà đầy sân...!⁽¹⁾

Đó là lời cúng của già làng trong ngày lễ ăn trâu của dân tộc Bana. Ngoài tính nghi lễ thiêng liêng, cúng trời, cúng đất nó còn là ngày hội âm nhạc với mục đích tạ ơn trời đất cho thóc lúa đầy bồ, dòng suối trong mát, con người khoẻ mạnh, là nơi gặp gỡ giao lưu của những người anh em, bà con sau mười tháng trăng của những mùa rẫy.

Cũng như nhiều cư dân sống trên dải đất Trường Sơn - Tây Nguyên Người Ba Na thờ các lực lượng thiên nhiên mà họ ý niệm là **Yàng** (tạm dịch có nghĩa là **thần**). **Yàng** đại diện cho sức mạnh tổng thể của tự nhiên. Những biểu hiện tôn giáo đánh dấu cuộc sống vật chất và tinh thần của người Ba Na chính là những

nghi lễ nông nghiệp của từng kỳ rẫy, trải dài hàng năm qua mười tháng trăng. Giữa các nghi lễ đều kỳ này sẽ nổi bật lên một kỳ tế lớn, nhân một sự kiện quan trọng nào đó vừa đến với buôn làng đó là lễ đâm trâu nổi tiếng thường diễn ra ở sân nhà rông nơi tụ tập của dân làng để bàn bạc những công việc chung. Trên sân người ta dựng một cột lễ đặc biệt, với những hình vật trang trí gợi lên hình ảnh của trực vũ trụ trong thần thoại.

Xưa kia, lễ ăn đâm trâu được tổ chức khi những sự kiện lớn đến với cộng đồng như: cộng đồng nào đó bị thua trận phải nộp vạ, hoà giải với làng thù, hay khi bắt được tù binh, hoặc sau những vụ mùa bội thu... đây là dịp sinh hoạt văn hoá xã hội nhằm biểu dương sức mạnh chiến thắng của cộng đồng, là cuộc liên hoan chia vui của các thành viên, khích lệ truyền thống, cổ vũ binh sĩ và tưởng nhớ tới những người anh hùng đã hy sinh vì cuộc sống của buôn làng... mà ở đó các **Yàng** sẽ được thỉnh cầu mời về ngự ở trên cây nêu tham dự lễ hội với tư cách như thành viên đặc biệt.

Vật hiến tế là một con trâu, nhưng bắt buộc phải là trâu đực. Người Ba Na dùng trâu để hiến tế vì họ quan niệm rằng con

* Nguyễn Thị Hảo, Nghiên cứu viên, Viện Văn hoá - Thông tin

trâu có linh hồn và hồn trâu rất thiêng nó mang lại may mắn cho các thành viên trong cộng đồng. Rượu gạo được chuẩn bị khi vừa thu hoạch mùa màng xong. Số lễ vật đó đều do sự đóng góp chung của các gia đình trong *plây*.

Ngoài thời gian chuẩn bị, lễ hội diễn ra trong ba ngày được tiến hành qua các bước gồm lễ cúng sấm cây nêu, lễ cúng dựng cây nêu, lễ cột trâu, lễ khóc trâu, lễ đâm trâu và sau cùng là lễ ăn trâu. Và suốt thời gian diễn ra lễ cúng thì công chiêng không ngừng vang.

Việc chọn ngày tổ chức lễ đâm trâu được ấn định vào những đêm trăng tỏ, đối với người Bana chọn ngày không mang ý nghĩa tín ngưỡng, họ thường chọn những ngày trăng thanh gió mát thuận tiện cho việc hành lễ và bận bịu thân thuộc từ các nơi về dự hội đông vui hơn.

1. Ngày đầu tiên, buổi sáng: Già làng và những người phụ cúng làm lễ trong nhà rông để trình báo với các Yàng về việc tổ chức lễ mừng mùa của bà con trong *plây*. Lễ vật là con heo của dân làng góp lễ. Lúc này công chiêng bắt đầu được phép diễn tấu trong nhà rông với bài "*Lễ cúng mời thần bảo mệnh*".

Buổi chiều: Già làng và những người phụ cúng làm lễ cúng dựng cây nêu ở vị trí trung tâm. Sau lễ cúng mọi người tập trung dựng cây nêu chính còn già làng và những người phụ cúng làm lễ mời ông bà tổ tiên tại ngã ba đầu đường vào *plây* (đường ra nghĩa địa), lễ vật là những món ăn từ con heo nhưng thịt đều phải nướng lên. Trong những sự kiện lớn của dân làng này họ không quên làm lễ mời ông bà tổ tiên, các chiến binh của buôn làng về dự lễ và cảm ơn họ đã có công tạo dựng và bảo vệ cho dân làng có được cuộc sống bình an sung túc... Vì vậy khi hành lễ già làng

cùng những người phụ lễ luôn hướng mặt về phía nghĩa địa. Còn đội công chiêng được phép diễn tấu bài "*Mừng mùa*".

Đối với người Ba Na, mỗi sự kiện lớn đến với cộng đồng, khi tổ chức lễ ăn trâu, thì bao giờ cũng phải dựng cây nêu thật lớn thì con người mới mời gọi được các Yàng, nó được xem như cây cột thông linh để nối kết con người với thế giới thần linh.

Trong lễ ăn trâu, ngoài những lời cúng khấn của già làng thì nó thực sự trở thành ngày hội âm nhạc, bởi suốt thời gian diễn ra lễ cúng công chiêng không ngừng vang. Là dịp sinh hoạt văn hoá xã hội nhằm biểu dương sức mạnh chiến thắng của cộng đồng sau những vụ mùa bội thu, cầu mong một cuộc sống no đủ đến với buôn làng trong những vụ mùa mới, là cuộc liên hoan chia vui của các thành viên, khích lệ truyền thống, cổ vũ binh sĩ và tưởng nhớ tới những người đã hy sinh vì cuộc sống của buôn làng... mà ở đó các Yàng sẽ được thỉnh cầu mời về ngự ở trên cây nêu tham dự lễ hội với tư cách như thành viên đặc biệt.

2. Sáng hôm sau là ngày lễ đâm trâu. Trâu đã được cột vào cây nêu, thầy cúng làm lễ hiến tế, xin báo với các Yàng rằng: vật hiến tế đã chuẩn bị, rượu đã đầy ché, nhạc chiêng đã nổi lên xin các Yàng về đây để nhận vật hiến tế và phù hộ cho dân làng có được cuộc sống no đủ, bình an.

Ơ Yàng! Yàng trời! Yàng núi! Yàng sông... Ơ ông bà tổ tiên, Ơ các chiến binh... hôm nay buôn làng tổ chức lễ đâm trâu mừng chiến thắng để cảm ơn các Yàng đã cho chúng tôi có được cuộc sống bình an, hãy phù hộ cho lũ thanh niên được mạnh cái tay, khoẻ cái chân, đừng làm ai đau ốm, đừng có sự trả thù, ai cũng có cái ăn, cái mặc ... Ơ Yàng!⁽²⁾

Khi thầy cúng và những người phụ lễ

cúng *yàng* tại cây nêu công chiêng được phép diễn tấu bài “*Lễ dâng vật hiến sinh cho thần linh*”. Nó như một chủ đề chính để kêu gọi, nhắc nhở mọi người, dân làng, thần núi, thần sông, chim muông, cây cối hãy vui lên về đây với buôn làng cùng ca hát, cùng nhảy múa, cùng ăn uống trong ngày lễ đâm trâu này.

Qua khảo sát chúng tôi thấy bộ chiêng dùng trong lễ đâm trâu của người Ba Na là bộ chiêng *Hođúc*. Gồm hai trống một trống *chơgút*, một trống *Ponâng*, 5 chiếc công, 5 chiếc chiêng.

Khi chơi mỗi người đánh một chiếc công, chiếc chiêng. Còn đánh trống *chơgút* là cả một nghệ thuật bởi khi đánh trống người ta không đánh bằng dùi mà vỗ bằng tay do một người mang trống trước ngực dẫn đầu dàn công chiêng, tiếp sau đội hình là hai người khiêng trống *Ponâng* và một người đánh, còn các cô gái làng thì nhẹ nhàng bắt nhịp vào điệu xoang theo tiếng gọi rộn rã của trống. Đánh trống *chơgút* là cả một nghệ thuật phức tạp và điêu luyện vì trống giữ vai trò *chỉ huy* cả đội hình công chiêng.

Kết thúc lễ đâm trâu, đầu trâu được để lên gác cao trên cây nêu để làm lễ tế thần, và đối người Ba Na họ tin rằng lúc này vật hiến tế đã được các *Yàng* chấp nhận, những ước muốn thỉnh cầu của buôn làng sẽ được thoả mãn. Còn phần thân trâu được bà con nhanh chóng mang đi chế biến các món ăn để thết đãi khách quý cùng tất cả mọi người về tham dự lễ. Không gian lễ luôn tưng bừng, mọi người cùng nhau nhóm lửa, đánh công chiêng quanh nêu với rất nhiều điệu công chiêng. Trưởng tộc dùng một chوé rượu lớn thết đãi cộng đồng. Bên chوé rượu và ngọn lửa, người già cùng nhau hàn huyên tâm sự qua những điệu dân ca mượt mà.

Cuộc vui chiêng trống, chuyện trò, hát kể diễn ra suốt đêm hôm đó. Phụ nữ trẻ nhỏ, người già quây quần quanh bếp lửa, ai mệt thì có thể về nhà ngủ, ai còn hào hứng tiếp tục ở lại cùng với thanh niên, già làng, trưởng tộc đánh chiêng, hát hò cho đến sáng.

3. Ngày thứ ba: Vẫn tiếp tục cuộc vui chơi, trò chuyện, song phần nghi lễ đã khép lại dành toàn bộ cho không gian diễn tấu công chiêng. Tất cả các thành viên trong đội công chiêng cùng nhau diễn tấu công chiêng đến từng gia đình trong plây với ý nguyện mang sức mạnh cộng đồng đến từng gia đình trong plây. Những món quà nhận được từ các gia đình có thể là một vài quả trứng, vài ống gạo, chút ít hoa quả... và những món quà đầy ý nghĩa ấy trở thành tài chung của công đồng, nó được mang ra cùng dùng trong bữa cơm cộng cảm chung của cả plây. Còn những phần quà lưu niệm hay đồ dùng sẽ được lưu giữ tại ngôi nhà công đồng.

Kết thúc lễ hội, công chiêng được cất vào không gian thiêng trong nhà Rông, chờ những tế thần mới, những dịp vui mới, mọi người lại bắt tay vào những công việc của mùa vụ. Và với người Ba Na họ luôn tin rằng thông qua tiếng chiêng đồng bào gửi gắm được những ý nguyện của mình đến các đấng thần linh và những dư âm của lễ ăn trâu vẫn mãi ăn sâu trong tâm thức của mỗi thành viên trong cộng đồng./.

CHÚ THÍCH

1. Người dịch: Đinh Nhựt, dân tộc Ba Na, xã Kônglongkhong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.
2. Người dịch: Đinh Nhựt, dân tộc Ba Na, xã Kônglongkhong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.